TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 15/2018/QĐST–HNGĐ	*Quận 7, ngày 08 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" thụ lý số 808/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2017, giữa:

Ông Nguyễn Trần M.
Địa chỉ: Đường P, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Phan Thị Thanh N.
Địa chỉ: Đường P, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Khoản 1 Điều 51, các điều 54, 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2015;

Áp dụng Luật Thi hành án dân sự;

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 năm 2015 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Trần M và bà Phan Thị Thanh N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Thanh N và ông Nguyễn Trần M thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 029, quyển số KH/N93 do Ủy ban nhân dân Phường 18, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/5/1993).

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Trần Thị Mẫn V, sinh ngày 04/01/1994 (nữ) đã trưởng thành và Nguyễn Trần Minh D sinh ngày 20/9/2003 (nam). Cả hai thống nhất giao cho bà Phan Thị Thanh N là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là trẻ Nguyễn Trần Minh D và ông Nguyễn Trần M không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Trần M có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, vì quyền lợi của con chung, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Cả hai khai tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Cả hai khai không có.

- Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Phan Thị Thanh N và ông Nguyễn Trần M cùng chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2017/0024753 ngày 12/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM; (1)
- VKSND Quận 7; (2)
- Chi cục THA DS Quận 7; (1)
- UBND Phường 18, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- Các đương sự; (2)
- Lưu: Hồ sơ, VT. (4)

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Bùi Viết Bình